

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 29 - 11- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo **Bùi Trung H**, sinh năm 1981; nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm 13, thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Xuân V (Đã chết) và bà Đào Thị L; có vợ Nguyễn Thị P và 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 17/10/2011, UBND huyện M, thành phố Hà Nội ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Tạm giữ ngày 13/10/2018, tạm giam ngày 19/10/2018. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Th, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/10/2018, Công an tỉnh Hà Nam tuần tra trên địa bàn thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, thấy Bùi Trung H, sinh năm 1981 ở xóm 13, thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay phải của Bùi Trung H 02 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong ký hiệu QT01. Thu trong túi áo phía trước của Bùi Trung H 01 gói nhỏ

bên ngoài bọc bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong ký hiệu QT02. Ngoài ra thu giữ của Bùi Trung H 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP màu đỏ bên trong có 01 sim, 01 cục pin. Ngay sau khi bị bắt, Bùi Trung H khai nhận chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy mua về để sử dụng. Công an tỉnh Hà Nam đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Khám xét chỗ ở, đồ vật của Bùi Trung H không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 165/PC09-MT ngày 16/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,259gam. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,079gam loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy: Bùi Trung H khai nhận mua của người không quen biết ở khu vực chợ Dầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Do Hải không biết tên, tên đệm, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Về vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIP màu đỏ bên trong có 01 sim, 01 cục pin, máy đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Bùi Trung H không liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSKB ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Bùi Trung H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Trung H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Trung H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 13/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn đều có số 165/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01, QT02. Trả lại cho Bùi Trung H 01 điện thoại di động vỏ nhựa màu đỏ, bàn phím cứng, mặt trước có chữ PHILIP bên trong có 01 sim, 01 cục pin, máy đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát không bổ sung, tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra Bùi Trung H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 ngày 13/10/2018, tại thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam. Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang Bùi Trung H, sinh năm 1981, nơi cư trú: Xóm 13, thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội tàng trữ trái phép 0,338gam Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua ma túy rồi cất giữ 0,338gam Heroine trong lòng bàn tay phải của mình mục đích để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã bị UBND huyện M, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học để sửa sai lầm của bản thân mà lại phạm tội. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng...hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, tài sản và là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Bùi Trung H khai nhận mua của người không quen biết ở khu vực chợ Dầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Do bị cáo không biết tên, tên đệm, tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy cho bị cáo nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được bàn giao đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 15/11/2018 gồm: 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn đều có số 165/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề lần lượt Mẫu vật hoàn trả QT01, QT02 là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động vỏ nhựa màu đỏ, bàn phím cứng, mặt trước có chữ PHILIP, bên trong có 01 sim, 01 pin, máy đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo theo quy định Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Trung H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 13/10/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn đều có số 165/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề lần lượt Mẫu vật hoàn trả QT01, QT02. Trả lại cho Bùi Trung H 01 điện thoại di động vỏ nhựa màu đỏ, bàn phím cứng, mặt trước có chữ PHILIP, bên trong có 01 sim, 01 pin, máy đã qua sử dụng (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 15/11/2018).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Trung H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt